

PHỤ LỤC V

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

CÔNG TY TNHH MUA BÁN NỢ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

MST: 0101431355

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /MBN- TCKT

Hà Nội, ngày tháng 06 năm 2017

Năm báo cáo 2017

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 3 măm trước

a) *Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm trước: Sản phẩm sản xuất chủ yếu, doanh thu, lợi nhuận trước thuế, nộp ngân sách, thực hiện sản phẩm công ích, kim ngạch xuất khẩu...*

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		Năm 2016		Ghi chú
		Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	
1	Doanh thu	850	1.037	1.500	2.364,9	2.000	2.006,5	
2	Lợi nhuận trước thuế	115	135	170	320	350	386	
3	Nộp ngân sách	32,8	42,6	54	136	205	324	

b) *Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong 03 năm trước: Báo cáo về tình hình đầu tư thực hiện các dự án trọng điểm của doanh nghiệp.* Doanh nghiệp chưa phát sinh.

c) *Những thay đổi chủ yếu trong 03 năm (những khoản đầu tư lớn, thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường mới,...).*

d) *Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.*

* *Thuận lợi:*

- Theo chủ trương của Chính phủ, năm 2017 Nhà nước tập trung chỉ đạo tái cơ cấu hệ thống tài chính - ngân hàng, trọng tâm là các tổ chức tín dụng; tái cơ cấu doanh nghiệp, trọng tâm là các tập đoàn, tổng công ty nhà nước. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nhà nước, thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước. Mở rộng số lượng và lĩnh vực thí điểm cổ phần hóa đơn vị sự nghiệp công ích. Do đó, nhu cầu xử lý nợ xấu trong các tổ chức tín dụng và các doanh nghiệp (kể cả VAMC) sẽ gia tăng cả về giá trị khoản nợ và số lượng tổ chức tín dụng và doanh nghiệp (*đặc biệt là nhu cầu xử lý nợ gắn với tái cơ cấu, lĩnh vực Công ty có nhiều kinh*

nghiệm). Bên cạnh đó số lượng doanh nghiệp có nợ, tài sản loại trừ tăng lên, đặc biệt là các doanh nghiệp có quy mô lớn, tài sản loại trừ là tài sản chuyên dụng có độ phức tạp.

- Cùng với công tác xây dựng, định hướng chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2016-2020, đến nay bộ máy lãnh đạo Công ty đã được hoàn thiện, nguồn nhân lực chất lượng cao được tăng cường; chức năng nhiệm vụ của từng Ban, Chi nhánh trung tâm được xác lập cụ thể theo từng lĩnh vực hoạt động, địa bàn kinh doanh nhằm đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục duy trì và phát triển mối quan hệ hợp tác với các tổ chức tài chính nước ngoài nhằm tiếp thu nguồn lực và kinh nghiệm trong xử lý nợ, tái cơ cấu doanh nghiệp. Đặc biệt, tăng cường mở rộng quan hệ với các tổ chức mua bán xử lý nợ trong nước thông qua các thỏa thuận hợp tác như VAMC và các ngân hàng thương mại nhà nước.

* *Khó khăn, thách thức*

- Thị trường mua bán nợ chịu sự cạnh tranh quyết liệt hơn khi nhiều tổ chức tham gia hoạt động mua bán nợ, trong đó các AMC trực thuộc ngân hàng chuyển hướng kinh doanh thực chất hơn sẽ làm hạn chế nguồn hàng từ các ngân hàng là khách hàng truyền thống của Công ty.

- Cơ chế, chính sách đặc thù về mua bán, xử lý nợ, tái cơ cấu doanh nghiệp cho hoạt động của công ty chưa được hoàn thiện cho nên sẽ còn rất nhiều vướng mắc trong việc xử lý tài chính, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp sau tái cơ cấu.

d) Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu,...).

* *Hoạt động mua bán nợ*

- Doanh số mua nợ: Tăng 30% so với thực hiện năm 2016

+ Tăng cường quan hệ hợp tác với ngân hàng, các tổ chức tín dụng nhằm tiếp tục khai thác nợ từ các ngân hàng, các tổ chức tín dụng (tập trung đầu mối trong việc tổ chức đàm phán giữa các Chi nhánh, Trung tâm với các Ban của Công ty; giữa Hội sở, Chi nhánh với Ngân hàng Trung ương);

+ Mua nợ qua VAMC: Khai thác, nắm thông tin từ các doanh nghiệp, các ngân hàng, tổ chức tín dụng có nợ đã chuyển giao cho VAMC để có cơ sở làm việc với VAMC chuyển giao thông qua phương thức mua, bán khoản nợ;

+ Mua nợ theo chỉ định của Chính phủ giao DATC tham gia tái cơ cấu các Tập đoàn, Tổng Công ty: Tìm kiếm, phát hiện các Tập đoàn, tổng Công ty gặp khó khăn về tài chính khi thực hiện chuyển đổi cổ phần hóa để đề xuất Chính phủ giao DATC tái cơ cấu thông qua mua bán nợ, xử lý tài chính;

+ Mua nợ phải thu của các Tập đoàn, Tổng Công ty: Mua trọn gói, mua cả nhóm (gói) nợ có nhiều khách nợ;

+ Mua nợ của các công trình, dự án có nợ từ ngân sách (các công trình đã bàn giao nhưng ngân sách chưa giải ngân, còn nợ các doanh nghiệp. Sau khi mua nợ thu qua ngân sách các địa phương, Trung ương);

- Doanh thu xử lý thu hồi nợ: Tăng 20% so với thực hiện năm 2016 nếu phần lớn phương án mua nợ để bán nợ; tăng 10% trong trường hợp đẩy mạnh số lượng doanh nghiệp mua nợ để tái cơ cấu doanh nghiệp.

+ Rà soát, đánh giá từng phương án mua nợ đã và đang xử lý chưa xong còn tồn tại đến thời điểm hiện nay, đánh giá khả năng thu hồi nợ, đề ra các giải pháp phù hợp để xử lý thu hồi (thông qua thu nợ, bán nợ, xử lý tài sản đảm bảo);

+ Đối với các phương án mua nợ mới cần tính toán thời gian thu hồi nợ không quá 5 năm. Đồng thời, tích cực triển khai các phương án mua bán nợ mới (mua nợ bán nợ cho nhà đầu tư) theo nguyên tắc hạn chế rủi ro, có hiệu quả và không trái quy định của pháp luật để tạo doanh thu;

* *Tiếp nhận, xử lý nợ và tài sản loại trừ:*

Căn cứ vào kế hoạch về sắp xếp, chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp các Bộ, ngành, địa phương và các Tập đoàn, Tổng Công ty nhà nước để nắm thông tin nhằm chủ động tổ chức tiếp nhận và xử lý nợ và tài sản loại trừ với phương châm khi có phát sinh tổ chức tiếp nhận và triển khai xử lý ngay trong năm.

Bên cạnh đó, tập trung rà soát toàn bộ hồ sơ tiếp nhận nợ và tài sản loại trừ của các năm trước để phân loại nợ, tài sản mất mát thiểu hụt để xử lý hoàn tất hồ sơ đưa vào lưu trữ.

Xây dựng kế hoạch cụ thể về số doanh nghiệp tiếp nhận; số doanh nghiệp xử lý tài sản/số doanh nghiệp đã tiếp nhận; giá trị thu hồi nợ/tổng giá trị nợ nhóm 1.

* *Tái cơ cấu doanh nghiệp*

Tiếp tục đưa vào kế hoạch các doanh nghiệp chưa hoàn thành tái cơ cấu trong năm 2016. Đồng thời rà soát các phương án đang khảo sát năm 2016 và dự kiến mua nợ trong năm 2017 để đánh giá lựa chọn những doanh nghiệp đảm bảo tái cơ cấu có hiệu quả để đưa vào kế hoạch năm 2017 (tỷ lệ doanh nghiệp tái cơ cấu/doanh nghiệp mua nợ tối thiểu không thấp hơn 30% số phương án mua nợ và Công ty phải chiếm cổ phần chi phối hoặc là cổ đông lớn nhất có quyền phủ quyết khi chuyển nợ thành vốn góp tại các doanh nghiệp tái cơ cấu) để tạo nguồn thu cho các năm tiếp theo (Số lượng doanh nghiệp có vốn góp của Công ty còn không nhiều, đa số là doanh nghiệp gặp khó khăn).

* *Thoái vốn đầu tư:*

Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Bộ về công tác thoái vốn theo quy định tại điều lệ Công ty. Đối với các doanh nghiệp trong kế hoạch thoái vốn nhưng chưa hoàn thành trong năm 2016 cần có những giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện trong năm 2017. Đối với các doanh nghiệp chưa đến thời hạn thoái vốn nhưng có khả năng thoái vốn thì đưa vào kế hoạch thoái vốn trong năm 2017.

Những doanh nghiệp có vốn góp trên thời hạn 5 năm nhưng vẫn có hiệu quả cao cần cân nhắc báo cáo Bộ để chậm kế hoạch thoái vốn.

* *Các chỉ tiêu tài chính:*

Đảm bảo ổn định tài chính đáp ứng được nhu cầu vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành chế độ tài chính kế toán; thực hành chống lãng phí, tiết kiệm chi phí để đảm bảo hiệu quả cao nhất trong kinh doanh. Các chỉ tiêu lợi nhuận, tổng thu-tổng chi kế hoạch năm 2017 tăng từ 7% – 10% so với thực hiện năm 2016.

Bên cạnh đó, nghiên cứu trình Bộ trình Chính phủ hỗ trợ vốn để mua lại trái phiếu QTCP, trái phiếu do DATC phát hành.

* *Tổ chức lao động – tiền lương*

Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức phù hợp với Đề án nâng cấp DATC trở thành Tổng Công ty. Xây dựng kế hoạch lao động trên cơ sở định biên lại lao động gắn với chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị thuộc Công ty.

Đánh giá, phân loại cán bộ qua quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, trên cơ sở đó có kế hoạch về quy hoạch, bổ nhiệm, tuyển dụng cán bộ; xây dựng chương trình đào tạo trong nước, kể cả việc đào tạo tại nước ngoài để đáp ứng với nhiệm vụ được giao.

Ôn định tiền lương gắn với việc áp dụng thang bảng lương, chuyển xếp lương và không ngừng nâng cao thu nhập của người lao động. Đánh giá kết quả thực hiện khoán quỹ tiền lương gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ tại các Chi nhánh, Trung tâm để xây dựng cơ chế khoán quỹ tiền lương đối với từng đơn vị thuộc Công ty.

* *Xây dựng cơ chế chính sách*

Hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy trình, quy chế nội bộ mạnh nhằm tạo cơ sở pháp lý, ổn định cho hoạt động của Công ty. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2017 tập trung hoàn thành Đề án chiến lược kinh doanh của Công ty giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Đề án nâng cấp Công ty thành Tổng Công ty; Nghị định về cơ chế hoạt động của DATC; Thông tư về cơ chế tiền lương đặc thù DATC; các quy trình, Quy chế liên quan đến quản lý quỹ của Vinashine, Vinalines; Hoàn thành đưa vào triển khai các quy trình, quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Đồng thời tiếp tục nghiên cứu sửa đổi một số nội dung, một số cơ chế chính sách Công ty ban hành còn vướng mắc trong việc thực hiện.

* *Hợp tác, đối ngoại*

Duy trì và tiếp tục phát triển quan hệ hợp tác với các tổ chức quốc tế nhằm tiếp thu kinh nghiệm trong chiến lược phát triển Công ty về xử lý nợ, tài sản nhà nước và tìm kiếm nguồn vốn đầu tư của các tổ chức quốc tế tham gia vào cải cách doanh nghiệp. Tăng cường hợp tác với các tổ chức đối tác trong nước như VAMC, các NHTM nhà nước (chủ yếu là các ngân hàng và tổ chức có chức

năng mua bán nợ) để hợp tác trong xử lý nợ, cung cấp dịch vụ tài chính và hỗ trợ tái cơ cấu doanh nghiệp. Đồng thời tiếp tục củng cố, đổi mới hệ thống thông tin dữ liệu bằng việc cập nhật kịp thời, thường xuyên trên website. Tăng cường các hoạt động truyền thông, quảng bá các kết quả thực hiện nhiệm vụ của Công ty trên các kênh thông tin đại chúng; tăng cường mối quan hệ với các cơ quan báo chí nhằm quảng bá hoạt động về Công ty. Thực hiện công khai kết quả hoạt động của công ty theo đúng quy định của pháp luật; tổ chức cập nhật các thông tin từ báo chí, phương tiện truyền thông khác để có giải pháp phối hợp, xử lý, điều chỉnh kịp thời...

BIỂU SỐ 1

MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	Ước thực hiện năm 2017	Ghi chú
1	Doanh số mua nợ, tài sản	Tỷ đồng	826	1.845	2.244	2.400	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.037	2.369	2.006	2.250	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	135	320	386	390	
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	43	286	324	288	
5	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1000 USD					
6	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)						
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng	0	0			
a)	- Nguồn ngân sách	"					
b)	- Vốn vay	"					
c)	- Vốn khác	"					
8	Tổng lao động (bình quân)	Người	146	161	213	235	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	39,13	68,91	71,79	71,94	
a)	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	3,13	3,76	4,99	5,67	
b)	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	36	65,15	66,8	66,3	

* Đối với tập đoàn kinh tế, tổng công ty và nhóm công ty mẹ - công ty con là báo cáo hợp nhất.

2. Tình hình đầu tư tại các công ty con

- Danh sách các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ.
- Tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này.
- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty này.

BIĚU SÓ 2

TỈNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CÔ PHẦN CHI PHOI